

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
The State Securities Commision
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH
Ho Chi Minh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/ *Organization name:* **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18/ Lilama 18 Joint Stock Company**

- Mã chứng khoán/ *Stock symbol:* **LM8**

- Địa chỉ/ *Adress:* Số 9-19 Hồ Tùng Mậu, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/ *No 9-19 Ho Tung Mau Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City*

- Điện thoại liên hệ/ *Telephone:* 028.38298490

Fax: 028.38210853

- E-mail: Info@lilama18.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of information disclosure:* Công ty cổ phần Lilama 18 nộp Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2025 / *Lilama 18 Joint Stock Company submits Report on the Governance of listed companies of 2025.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/01/2026 tại địa chỉ website: www.lilama18.com.vn.

This information was published on the Company's website on 27/01/2026 at: www.lilama18.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby declare to be responsible for the accuracy and completeness of the above information.

Tài liệu đính kèm/ *Attachment:*

- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025
- *Report on the Governance of listed companies of 2025*

Đại diện tổ chức/ *On Behalf of the company*

Người được uỷ quyền công bố thông tin/ *Authorized person to disclose information*



PHẠM MẠNH ĐỨC

Số: 01/2026-BCQT

TPHCM, ngày 27 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**
- Địa chỉ trụ sở chính: 9-19 Hồ Tùng Mậu – Phường Sài Gòn - TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028-38298490 Fax: 028-38210853
- Vốn điều lệ: 93.886.820.000 đồng
- Mã chứng khoán: **LM8**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện (Công ty thuê dịch vụ).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty cổ phần Lilama 18 diễn ra vào ngày 20 tháng 01 năm 2025. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và thảo luận, Đại hội đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ thông qua các nội dung chính như sau:

- Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027;
- Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027;
- Kết quả trúng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 là ông: Ngô Văn Phùng và ông Nguyễn Dương Hồng Phát.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Lilama 18 diễn ra vào ngày 26 tháng 04 năm 2025. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và thảo luận, Đại hội đã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-ĐHĐCĐ thông qua các nội dung chính như sau:

- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024; Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và báo cáo của Hội đồng quản trị độc lập năm 2024;

- Thông qua Báo cáo hoạt động của ban Kiểm soát năm 2024;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
- Thông qua tờ trình phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025
- Thông qua tờ trình chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty;
- Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027;
- Thông qua tờ trình danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027;
- Kết quả trúng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 là ông: Nguyễn Hồng Sỹ;
- Kết quả phiên họp của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027: Bầu ông Nguyễn Hồng Sỹ giữ chức chủ tịch Hội đồng quản trị và miễn nhiệm chức danh phó chủ tịch Hội đồng quản trị đối với ông Trần Sỹ Quỳnh.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Nguyễn Hồng Sỹ	Chủ tịch HĐQT (TV HĐQT không độc lập, không điều hành)	26/04/2025	
2.	Ông Lê Quốc Ân	Chủ tịch HĐQT (TV HĐQT không độc lập, không điều hành)	29/04/2022	26/04/2025
3.	Ông Trần Sỹ Quỳnh	Phó chủ tịch HĐQT (TV HĐQT không độc lập, không điều hành)	29/04/2022	26/04/2025
4.	Ông Trần Sỹ Quỳnh	TV HĐQT không độc lập, không điều hành	29/04/2022	
5.	Ông Ngô Quang Định	TV HĐQT không độc lập, kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty	29/04/2022	
6.	Ông Nguyễn Dương Hồng Phát	TV HĐQT không độc lập, không điều hành	20/01/2025	
7.	Ông Nguyễn Phương Anh	TV HĐQT không độc lập, không điều hành	29/04/2022	20/01/2025
8.	Ông Ngô Văn Phùng	TV HĐQT độc lập	20/01/2025	
9.	Ông Vũ Minh Tuấn	TV HĐQT độc lập	29/04/2022	20/01/2025

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 30 phiên họp thường kỳ và theo vụ việc để định hướng, chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc trong thẩm quyền xử lý của HĐQT.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Hồng Sỹ	20/30	66,67%	Bổ nhiệm TV HĐQT từ ngày 26/04/2025
2.	Ông Lê Quốc Ân	10/30	33,33%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 26/04/2025
3.	Ông Trần Sỹ Quỳnh	30/30	100%	
4.	Ông Ngô Quang Định	30/30	100%	
5.	Ông Nguyễn Dương Hồng Phát	30/30	100%	
6.	Ông Ngô Văn Phùng	30/30	100%	
7.	Ông Nguyễn Phương Anh	0/30	0%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 20/01/2025
8.	Ông Vũ Minh Tuấn	0/30	0%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 20/01/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định và các quy chế, quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị, theo đúng định hướng phát triển của Công ty, luôn không ngừng củng cố và hoàn thiện bộ máy tổ chức, thực hiện các giải pháp đồng bộ để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phát triển văn hóa doanh nghiệp, chú trọng công tác quản trị rủi ro để kịp thời phát hiện và có kế hoạch hành động, phù hợp, từng bước cải thiện và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

- Danh sách các Nghị quyết của Hội đồng quản trị: *Chi tiết tại phụ lục 1a;*
- Danh sách các Quyết định của Hội đồng quản trị: *Chi tiết tại phụ lục 1b.*

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1.	Ông Nguyễn văn Bình	Trưởng Ban	29/04/2022	-	Cử nhân Kế toán	
2.	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Thành viên	29/04/2022	-	Cử nhân Kế toán	
3.	Ông Nguyễn Tuấn Hùng	Thành viên	29/04/2022	-	Cử nhân Kế toán	

2. Cuộc họp của BKS:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức 04 phiên họp, cụ thể:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn văn Bình	04/04	100%	100%	
2.	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	04/04	100%	100%	
3.	Ông Nguyễn Tuấn Hùng	04/04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động SXKD của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc;
 - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
 - Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh từng quý, báo cáo tài chính quý, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;
 - Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý điều hành hoạt động của Công ty;
 - Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- ## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát. Ban Kiểm soát thông báo kết quả

công tác kiểm tra, giám sát đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý. HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát.

Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận phòng ban chức năng của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi có yêu cầu.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không.*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
I	Tổng giám đốc				
1.	Ngô Quang Định	29/07/1972	Kỹ sư Công nghệ chế tạo máy	05/03/2025	-
II	Phó Tổng giám đốc				
1.	Cao Nguyên Soái	15/02/1966	Kỹ sư Thiết bị điện	02/10/2022	-
2.	Phan Văn Nam	13/10/1964	Kỹ sư Hàn	22/05/2022	-
3.	Trần Văn Tiến	28/01/1967	Kỹ sư Liên ngành Cơ điện	01/09/2021	-
4.	Đỗ Minh Trí	07/12/1973	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy	26/05/2021	-
5.	Nguyễn Khắc Thành	01/10/1973	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy	31/03/2025	-
6.	Hồ Văn Toàn	19/05/1972	Kỹ sư Cơ khí	16/11/2025	-
7.	Nguyễn Trọng Tuấn	08/12/1981	Kỹ sư Máy và Thiết bị mô	22/01/2024	-

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Phạm Mạnh Đức	26/08/1987	Cử nhân Kế toán	22/02/2025	-

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết tại phụ lục số 2.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại phụ lục số 3.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không.*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại phụ lục số 4.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Chi tiết tại phụ lục số 5.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VTLT, TCKT.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGUYỄN HỒNG SỸ



**DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 01/2026-BCQT ngày 27/01/2025)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1.	01/NQ-HĐQT	14/02/2025	Nghị quyết Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT	100%
2.	03/NQ-HĐQT	14/02/2025	Nghị quyết Bổ nhiệm lại cán bộ	100%
3.	07/NQ-HĐQT	24/02/2025	Nghị quyết thông qua chủ trương sửa đổi bổ sung Quy chế Giao khoán, Lựa chọn quản lý thầu phụ, Hợp đồng mẫu	100%
4.	08/NQ-HĐQT	03/03/2025	Nghị quyết Phê duyệt kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
5.	10/NQ-HĐQT	14/03/2025	Nghị quyết Phê duyệt phương án thực hiện HĐ Dự án Bột Giấy VNT19	100%
6.	11/NQ-HĐQT	28/03/2025	Nghị quyết thông qua chủ trương sửa đổi bổ sung Quy định Chế độ công tác phí, chi phí tiếp khách và chi phí hội nghị	100%
7.	12/NQ-HĐQT	28/03/2025	Nghị quyết phê duyệt chủ trương thanh lý TSCĐ, CCDC	100%
8.	13/NQ-HĐQT	03/04/2025	Nghị quyết miễn nhiệm Phan Hồng Tuấn, bổ nhiệm Phạm Mạnh Đức - Người phụ trách quản trị kiểm thư ký công ty từ 01/05/2025	100%
9.	15/NQ-HĐQT	03/04/2025	Nghị quyết thông qua tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
10.	22/NQ-HĐQT	14/04/2025	Nghị quyết thông qua các nội dung ĐHCĐ Lilama 18.1	100%
11.	23/NQ-HĐQT	14/04/2025	Nghị quyết thông qua chủ trương sửa đổi bổ sung Quy định công tác quản lý vật tư	100%
12.	24/NQ-HĐQT	14/04/2025	Nghị quyết thông qua chủ trương mua sắm thiết bị thi công	100%
13.	25/NQ-HĐQT	26/04/2025	Nghị quyết phê duyệt kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, bầu miễn nhiệm Phó chủ tịch HĐQT	100%
14.	26/NQ-HĐQT	13/05/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt việc Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 18	100%
15.	28/NQ-HĐQT	13/05/2025	Nghị quyết về việc lựa chọn công ty Kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	100%
16.	29/NQ-HĐQT	19/05/2025	Nghị quyết về việc tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ	100%
17.	30/NQ-HĐQT	12/06/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại, bổ nhiệm cán bộ	100%
18.	31/NQ-HĐQT	25/06/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt Quyết toán tổng quỹ tiền lương năm 2024	100%
19.	32/NQ-HĐQT	25/06/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt phương án xây dựng tổng quỹ tiền lương, thù lao năm 2025	100%
20.	33/NQ-HĐQT	01/08/2025	Nghị quyết về việc Chi trả cổ tức năm 2024	100%
21.	34/NQ-HĐQT	26/08/2025	Nghị quyết về việc Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh bán niên 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2025	100%
22.	35/NQ-HĐQT	26/08/2025	Nghị quyết về việc thông qua mức tiền lương, bậc lương đóng các chế độ bảo hiểm đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty chuyên trách	100%
23.	36/NQ-HĐQT	26/08/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý liên quan việc giải quyết tranh chấp phát sinh đến Hợp đồng số 932/2016/HĐ-VNT19-LILAMA18 Dự án Nhà máy Bột Giấy VNT19	100%
24.	37/NQ-HĐQT	26/08/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ	80%
25.	40/NQ-HĐQT	17/09/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm cán bộ	100%
26.	41/NQ-HĐQT	17/09/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm cán bộ	100%
27.	42/NQ-HĐQT	17/09/2025	Nghị quyết về việc phương án Vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh của Công ty CP Lilama 18 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) - CN Thủ Thiêm - TP Hồ Chí Minh	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
28.	43/NQ-HĐQT	17/09/2025	Nghị quyết về việc phương án Vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh của Công ty CP Lilama 18 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - CN TP Hồ Chí Minh	100%
29.	44/NQ-HĐQT	17/09/2025	Nghị quyết về việc phương án Vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh của Công ty CP Lilama 18 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - CN Đồng Nai	100%
30.	45/NQ-HĐQT	26/09/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm cán bộ	100%
31.	46/NQ-HĐQT	26/09/2025	Nghị quyết về việc giải thể, sáp nhập đơn vị trực thuộc và phương án nhân sự	100%
32.	48/NQ-HĐQT	23/10/2025	Nghị quyết về việc phương án Vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh của Công ty CP Lilama 18 tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) - CN	100%
33.	49/NQ-HĐQT	23/10/2025	Nghị quyết về việc chủ trương sáp nhập phòng trực thuộc, kiện toàn cơ cấu tổ chức và phương án nhân sự Công ty Cổ phần Lilama 18	100%
34.	50/NQ-HĐQT	30/10/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ	100%
35.	52/NQ-HĐQT	30/10/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm cán bộ	100%
36.	53/NQ-HĐQT	30/10/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm cán bộ	100%
37.	54/NQ-HĐQT	13/11/2025	Nghị quyết về việc phương án Vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh của Công ty CP Lilama 18 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN TP. Hồ Chí Minh	100%
38.	55/NQ-HĐQT	13/11/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương mua sắm thiết bị thi công	100%
39.	56/NQ-HĐQT	13/11/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương ban hành Quy chế, quy định của Công ty	100%
40.	57/NQ-HĐQT	24/11/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện công	100%
41.	58/NQ-HĐQT	11/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương ban hành Quy chế, quy định của Công ty	100%
42.	59/NQ-HĐQT	11/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương mua sắm phương tiện phục vụ văn phòng công ty	100%
43.	60/NQ-HĐQT	11/12/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm cán bộ	100%
44.	61/NQ-HĐQT	23/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương thực hiện hợp đồng, giao dịch và Ủy quyền ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan	100%
45.	62/NQ-HĐQT	23/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt ban hành Quy chế, quy định của Công ty	100%
46.	63/NQ-HĐQT	29/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt mức lương tối thiểu tháng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; chủ trương ban hành Quy chế, quy định của Công ty	100%
47.	65/NQ-HĐQT	31/12/2025	Nghị quyết phê duyệt tiền ăn ca năm 2025	100%
48.	66/NQ-HĐQT	31/12/2025	Nghị quyết Phê duyệt bổ sung tiền lương khối gián tiếp văn phòng công ty năm 2025	100%
49.	67/NQ-HĐQT	31/12/2025	Nghị quyết tăng tiền mức thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác năm 2025	100%

**DANH SÁCH CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 01/2026-BCQT ngày 27/01/2025)

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Ghi chú
1.	02/QĐ-HĐQT	14/02/2025	Quyết định Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT	
2.	04/QĐ-HĐQT	14/02/2025	Quyết định Bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc kể từ ngày 05/03/2025	
3.	05/QĐ-HĐQT	14/02/2025	Quyết định Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng kể từ ngày 22/02/2025	
4.	06/QĐ-HĐQT	14/02/2025	Quyết định Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 31/03/2025	
5.	09/QĐ-HĐQT	03/03/2025	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	
6.	14/QĐ-HĐQT	03/04/2025	Quyết định bổ nhiệm Phạm Mạnh Đức - Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty từ 01/05/2025	
7.	16/QĐ-HĐQT	03/04/2025	Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	
8.	27/QĐ-HĐQT	13/05/2025	Quyết định về việc Ban hành “Phân công nhiệm vụ Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 18”	
9.	38/QĐ-HĐQT	11/09/2025	Quyết định về việc miễn nhiệm cán bộ	
10.	39/QĐ-HĐQT	11/09/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm cán bộ	
11.	51/QĐ-HĐQT	30/10/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc công ty	
12.	64/QĐ-HĐQT	29/12/2025	Quyết định về việc mức lương tối thiểu tháng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động của Công ty CP Lilama 18	

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 01/2026-BCQT ngày 27/01/2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I. Hội đồng quản trị									
1.	Nguyễn Hồng Sỹ	003C019860	Chủ tịch HĐQT			26/04/2025	-	Bầu bổ sung	Người nội bộ
2.	Lê Quốc Ân	006C195616	Chủ tịch HĐQT			29/04/2022	26/04/2025	Miễn nhiệm	Người nội bộ
3.	Ngô Quang Định	001C539748	Thành viên HĐQT- Tổng giám đốc			29/04/2022	-		Người nội bộ
4.	Trần Sỹ Quỳnh	058C819694	Thành viên HĐQT			29/04/2022	-		Người nội bộ
5.	Nguyễn Dương Hồng Phát		Thành viên HĐQT			20/01/2025		Bầu bổ sung	Người nội bộ
6.	Ngô Văn Phùng		Thành viên HĐQT			20/01/2025		Bầu bổ sung	Độc lập
7.	Nguyễn Phương Anh	005C614009	Thành viên HĐQT			29/04/2022	20/01/2025	Miễn nhiệm	Người nội bộ
8.	Vũ Minh Tuấn		Thành viên HĐQT			29/04/2022	20/01/2025	Miễn nhiệm	Độc lập
II. Ban Tổng Giám đốc									
1.	Ngô Quang Định	001C539748	Tổng giám đốc			05/03/2025			Tổng giám đốc
2.	Phan Văn Nam	005C614006	Phó tổng giám đốc			22/05/2022			Phó tổng giám đốc
3.	Trần Văn Tiến		Phó tổng giám đốc			01/09/2021			Phó tổng giám đốc
4.	Nguyễn Khắc Thành	BVSC530458	Phó tổng giám đốc			31/03/2025			Phó tổng giám đốc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.	Đỗ Minh Trí	005C6140121	Phó tổng giám đốc					26/05/2021			Phó tổng giám đốc
6.	Cao Nguyên Soái	001C500357	Phó tổng giám đốc					10/02/2022	-		Phó tổng giám đốc
7.	Hồ Văn Toàn	005C614163	Phó tổng giám đốc					16/11/2025	-		Phó tổng giám đốc
8.	Nguyễn Trọng Tuấn	001C539755	Phó tổng giám đốc					22/01/2024	-		Phó tổng giám đốc
III. Ban Kiểm soát											
1.	Nguyễn Văn Bình	030C303603	Trưởng Ban kiểm soát					29/04/2022	-		Trưởng Ban kiểm soát
2.	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Thành viên Ban kiểm soát					29/04/2022	-		Thành viên Ban kiểm soát
3.	Nguyễn Tuấn Hùng		Thành viên Ban kiểm soát					29/04/2022	-		Thành viên Ban kiểm soát
IV. Kế toán trưởng											
1.	Phạm Mạnh Đức	009C085892	Kế toán trưởng; Người được ủy quyền công bố thông tin					22/02/2025	-		Kế toán trưởng; Người được ủy quyền công bố thông tin
V. Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty											
1.	Phan Hồng Tuấn		Phụ trách quản trị công ty/Kiểm thư ký HĐQT					07/05/2019	01/05/2025	Miễn nhiệm	Phụ trách quản trị công ty/Kiểm thư ký HĐQT
2.	Phạm Mạnh Đức	009C085892	Phụ trách quản trị công ty/Kiểm thư ký HĐQT					01/05/2025		Bổ nhiệm	Phụ trách quản trị công ty/Kiểm thư ký HĐQT
VI. Cổ đông lớn											
1.	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP		Cổ đông lớn	0100106313	06/04/2016	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội				Cổ đông lớn
2.	Trần Mạnh Hùng		Cổ đông lớn								Cổ đông lớn

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.	Nguyễn Dương Hồng Phát		Cổ đông lớn								Cổ đông lớn

VII. Công ty liên doanh, liên kết

1.	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP		Công ty liên kết	0100106313	06/04/2016	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội				Công ty liên kết
2.	Công ty Cổ phần Lilama 18.1		Công ty liên kết	0313428354	04/09/2015	Sở KH&ĐT TP Hồ Chí Minh	Số 45 đường 4, phường An Khánh, TP Hồ Chí Minh				Công ty liên kết





**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 01/2026-BCQT ngày 27/01/2026)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP	Công ty liên kết	ĐKKD số 0100106313, cấp ngày 06/04/2016 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội	Giao dịch trong năm 2025		- LLM 18 bán hàng hóa, dịch vụ thi công xây lắp, chế tạo kết cấu thép, ... cho Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP, Giá trị giao dịch là: 163.774.387.690 đồng (chưa VAT). - Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP bán vật tư, thiết bị và cung cấp dịch vụ cho LLM 18 như: cho thuê thiết bị, phí dịch vụ công trường, Giá trị giao dịch là: 8.818.874.557 đồng (chưa VAT).	
2.	Công ty Cổ phần Lilama 18.1	Công ty liên kết	ĐKKD số 0313428354, cấp ngày 04/09/2015 do Sở KH&ĐT TP. HCM cấp	Số 45 đường 4, phường An Khánh, TP Hồ Chí Minh	Giao dịch trong năm 2025		- LLM 18 mua hàng hóa, dịch vụ thi công phần hệ thống điện, ... từ Công ty CP Lilama 18.1; Giá trị giao dịch là: 43.884.669.520 đồng (chưa VAT). - LLM 18 cung cấp dịch vụ như: cho thuê thiết bị, phí dịch vụ công trường, ... cho Công ty CP Lilama 18.1; Giá trị giao dịch là: 1.994.907.208 đồng (chưa VAT).	

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 01/2026-BCQT ngày 27/01/2025)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Hồng Sỹ	003C019860	Chủ tịch	001078025764	10/01/2023	Cục cảnh sát	CC C2-1902, Tòa nhà Central 2, Vinhomes Central Park, phường Thạnh Mỹ Tây, TP Hồ Chí Minh	
a	Tổ chức							
1.01	Tổng công ty Lắp máy VN - CTCP		Không	0100106313	04/06/2016	Sở KH&ĐT tp Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội	1.877.736
1.02	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh		Thành viên HĐQT	4101046576	15/03/2010	Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Bình Định	Thôn Hy Thê, Xã Hoài Nhơn Bắc, Gia Lai	20,000%
b	Cá nhân							Đại diện
1.01	Võ Thị Thân	105CB808868						Thành viên góp vốn
1.02	Nguyễn Vũ Hà Linh							403.100
1.03	Nguyễn Vũ Hoài An							4,293%
1.04	Nguyễn Văn Chiến							Vợ
1.05	Võ Văn Ôn							Con
1.06	Nguyễn Hùng Bình							Con
1.07	Vũ Thị Thu Huyền							Bố đẻ
1.08	Nguyễn Phi Hùng							Bố vợ
2	Ngô Quang Định	001C539748	Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc					443.200
a	Tổ chức							4,721%
1	Tổng công ty Lắp máy VN - CTCP		Không	0100106313	04/06/2016	Sở KH&ĐT tp Hà Nội	Số 124 Minh Khai, phường Tương Mai, TP Hà Nội	175.000
b	Cá nhân							1,864%
2.01	Lê Thị Bích Hồng							1.502.189
2.02	Ngô Quang Duy							16,000%
2.03	Ngô Khánh Linh							Đại diện
2.04	Bùi Thị Ngô							-
2.05	Ngô Thị Phương							-
2.06	Ngô Quang Khải							-
2.07	Dương Thị Tinh							-
2.08	Ngô Thị Tinh							-
2.09	Ngô Đức Trương							-
3	Trần Sỹ Quỳnh	058C819694	Thành viên HĐQT					-
a	Tổ chức		Không					-
b	Cá nhân							-
3.01	Nguyễn Lê Bảo Hành							24.917
3.02	Trần Quỳnh Anh							0,265%
3.03	Trần Quỳnh Như							4
3.04	Trịnh Thị Độ							0,000%
3.05	Trần Thị Bích Phương							-
3.06	Trần Mạnh Hùng	001C540892						-
3.07	Bùi Thị Thu Hoài							-
3.08	Nguyễn Văn Bánh							-

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.09	ARNOULD PIERE							-	-	Em rể
4	Nguyễn Dương Hồng Phát		Thành viên HĐQT					1.412.860	15,050%	
a	Tổ chức									
4.01	Công ty cổ phần giải pháp điện tử Việt Hồng Quang		Giám đốc	0304255426	27/03/2006	Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư Tp Hồ Chí Minh	Tầng 1-2, số 328 đường Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, Tp Hồ Chí Minh			Chủ sở hữu
b	Cá nhân									
4.01	Phạm Kim Thư									Vợ
4.02	Nguyễn Lâm Bách Huy									Con
4.03	Nguyễn Nhật Minh Huy									Con
4.04	Nguyễn Học Lý									Bố đẻ
4.05	Nguyễn Thị Dương									Mẹ đẻ
4.06	Phạm Xuân Tùng									Bố vợ
4.07	Bùi Kim Phi									Mẹ vợ
4.08	Nguyễn Dương Minh Toàn									em ruột
4.09	Phạm Thị Như Quỳnh									Em dâu
5	Ngô Văn Phùng		Thành viên HĐQT					4	-	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
5.01	Nguyễn Thị Hồng Vân	002C051214								Vợ
5.02	Ngô Thị Lan Anh									Con
5.03	Ngô Thị Phương Hoa									Con
5.04	Ngô Nguyễn Linh Anh									Con
5.05	Phạm Anh Dũng									Con rể
5.06	Ngô Thị Tê									Chị ruột
5.07	Nguyễn Việt Nguyễn									Anh rể
5.08	Ngô Thị Liễu									Chị ruột
5.09	Phan Anh Triển									Anh rể
5.10	Ngô Xuân Nghĩa									Anh ruột
5.11	Trần Thị Loan									Chị dâu
5.12	Ngô Xuân Thúy									Anh ruột
5.13	Nguyễn Thị Hà									Chị dâu
5.14	Ngô Thị Lợi									Chị ruột
5.15	Nguyễn Thế Thế									Anh rể
5.16	Ngô Thị Nhuận									Em ruột
5.17	Phan Đăng Hoat									Em rể
B	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN BAN KIỂM SOÁT									
1	Nguyễn Văn Bình	030C303603	Trưởng BKS					3	0,000%	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
1.01	Nguyễn Thị Thanh Sang							-	-	Vợ
1.02	Nguyễn Trầm Anh							-	-	Con nhỏ
1.03	Nguyễn Quỳnh Anh							-	-	Con nhỏ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.04	Nguyễn Đức Anh									Con nhỏ
1.05	Nguyễn Văn Đức							-	-	Bố đẻ
1.06	Nguyễn Thị Bảo							-	-	Mẹ đẻ
1.07	Võ Thị Linh							-	-	Mẹ vợ
1.08	Nguyễn Thị Hồng							-	-	Chị gái
1.09	Nguyễn Văn Mưu							-	-	Anh rể
1.10	Nguyễn Thị Hà							-	-	Chị gái
1.11	Đặng Đình Hưng							-	-	Anh rể
1.12	Nguyễn Thị Xuân							-	-	Chị gái
1.13	Dương Lê Hương							-	-	Anh rể
1.14	Nguyễn Văn Thanh							-	-	Anh trai
1.15	Nguyễn Thị Tâm							-	-	Chị dâu
2	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Thành viên BKS					-	-	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
2.01	Mac Văn Mạnh							-	-	Chồng
2.02	Mac Tô Lâm							-	-	Con nhỏ
2.03	Mac Minh Lâm							-	-	Con nhỏ
2.04	Nguyễn Văn Chú	005C614469						85.849	0,914%	Bố đẻ
2.05	Nguyễn Thị Anh Thư	005C614470						47.061	0,501%	Mẹ ruột
2.06	Nguyễn Thị San							-	-	Mẹ chồng
2.07	Nguyễn Đức Thịnh							-	-	Anh trai
2.08	Nguyễn Thị Ngoan							-	-	Chị dâu
2.09	Nguyễn Phúc Hưng									Em trai
2.10	Nguyễn Thị Lương									Em dâu
3	Nguyễn Tuấn Hùng		Thành viên BKS					-	-	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
3.01	Nguyễn Thị Việt Trinh							-	-	Vợ
3.02	Nguyễn Minh Trung									Con nhỏ
3.03	Nguyễn Sỹ Tuấn							-	-	Bố ruột
3.04	Nguyễn Thị Trâm							-	-	Mẹ ruột
3.05	Nguyễn Tuấn Anh							-	-	Anh trai
3.06	Trần Thị Hoa							-	-	Chị dâu
3.07	Nguyễn Thanh Truyền							-	-	Bố vợ
3.08	Tô Thị Nghĩa							-	-	Mẹ vợ
3.09	Nguyễn Doãn Trọng							-	-	Em vợ con nhỏ
C NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
1	Ngô Quang Định		Tổng giám đốc					Giống phần A2		Giống phần A2
2	Phan Văn Nam	005C614006	Phó tổng giám đốc					4.224	0,045%	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
2.01	Lê Thị Ngân	-	-					-	-	Vợ
2.02	Phan Chi Hiếu	-	-					-	-	Con trai
2.03	Phan Thị Loan	-	-					-	-	Chị gái

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.04	Phan Văn Thắng	-	-					-	-	Anh trai
2.05	Phan Thị Tân	-	-					-	-	Chị gái
2.06	Phan Xuân Hương	-	-					-	-	Anh trai
2.07	Lê Văn Cật	-	-					-	-	Bố vợ
2.08	Đặng Thị Chúc	-	-					-	-	Mẹ vợ
2.09	Phạm Ngọc Oánh	-	-					-	-	Anh rể
2.10	Trần Quang Huy	-	-					-	-	Anh rể
2.11	Nguyễn Thị Hồng	-	-					-	-	Chị dâu
2.12	Thái Thị Lê	-	-					-	-	Chị dâu
3	Cao Nguyên Soái	001C500357	Phó tổng giám đốc					23.059	0,246%	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
3.01	Đỗ Thị Hào							-	-	Vợ
3.02	Cao Đỗ Hoàng Phi							-	-	Con gái
3.03	Cao Đỗ Trí Dũng							-	-	Con trai
3.04	Cao Thị Diệp							-	-	Chị gái
3.05	Cao Thị Dung							-	-	Chị gái
3.06	Cao Thị Chiên							-	-	Em gái
3.07	Cao Thị Chúc							-	-	Em gái
3.08	Nguyễn Văn Toàn							-	-	Anh rể
3.09	Vũ Văn Phương							-	-	Em rể
3.10	Cao Đức Huệ							-	-	Em rể
3.11	Đỗ Thiện Đăng							-	-	Cha vợ
3.12	Nguyễn Thị Nghi							-	-	Mẹ vợ
4	Trần Văn Tiến		Phó tổng giám đốc					24.211	0,258%	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
4.01	Nguyễn Hoàng Anh							-	-	Vợ
4.02	Trần Tiến Trung							-	-	Con trai
4.03	Trần Phương Anh							-	-	Con gái
4.04	Bùi Thị Thái							-	-	Mẹ ruột
4.05	Trần Văn Lưu							-	-	Anh ruột
4.06	Nguyễn Thị Muôn							-	-	Chị dâu
4.07	Trần Văn Hưng							-	-	Anh ruột
4.08	Trần Văn Đăng							-	-	Anh ruột
4.09	Lê Thị Phương Nga							-	-	Chị dâu
4.10	Hoàng Thị Xuyên							-	-	Mẹ vợ
5	Nguyễn Khắc Thành	BVSC530458	Phó tổng giám đốc					11.080	0,118%	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
5.01	Hồ Thị Thu Yến	005C614371						16.000	0,170%	Vợ
5.02	Nguyễn Thị Hà Linh							-	-	Con gái
5.03	Nguyễn Yến Thảo									Con gái
5.04	Nguyễn Khắc Thành Tâm									Con trai
5.05	Nguyễn Khắc Đoàn									Bố đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.06	Nguyễn Khắc Thuận									Em trai
5.07	Lê Thị Hồng Nhung									Em dâu
5.08	Hồ Đức Xón									Bố vợ
5.09	Bùi Thị Sáu									Mẹ vợ
6	Đỗ Minh Trí	005C6140121	Phó tổng giám đốc					106	0,001%	-
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
6.01	Nguyễn Thị Huệ							-	-	Mẹ đẻ
6.02	Vô Thị Bích Phương							-	-	Vợ
6.03	Đỗ Minh Tú							-	-	Con trai
6.04	Đỗ Thị Bé Ba							-	-	Chị gái
6.05	Đỗ Văn Thành							-	-	Anh trai
6.06	Đỗ Văn Anh							-	-	Anh trai
6.07	Đỗ Thị Lê Dung							-	-	Chị gái
6.08	Đỗ Văn Công							-	-	Anh trai
6.09	Vô Văn Ôi									Bố vợ
6.10	Nguyễn Thị Lê									Mẹ vợ
6.11	Nguyễn Thị Liễu									Chị dâu
6.12	Nguyễn Văn Được									Anh rể
6.13	Nguyễn Thị Hoàng									Chị dâu
6.14	Lê Thị Mỹ									Chị dâu
7	Hồ Văn Toàn	005C614163	Phó tổng giám đốc					8.083	0,086%	-
a	Tổ chức		Không							Không
b	Cá nhân									
7.01	Đinh Thị Ngọc Thanh							-	-	Vợ
7.02	Hồ Triết Nhân							-	-	Con
7.03	Hồ Tùng Quân							-	-	Con nhỏ
7.04	Ngô Thị Tiến							-	-	Mẹ đẻ
7.05	Hồ Quang Phúc							-	-	Anh ruột
7.06	Hồ Đình Hiền							-	-	Anh ruột
7.07	Hồ Ngọc Thanh							-	-	Anh ruột
7.08	Hồ Quang Châu							-	-	Anh ruột
7.09	Hồ Thị Kim Loan							-	-	Chị ruột
7.10	Đinh Ngọc Thắng							3.365	0.035%	Bố vợ
7.11	Lương Thị Bình							7.406	0.078%	Mẹ vợ
7.12	Lê Đình Đối							-	-	Anh rể
7.13	Trần Thị Trang							-	-	Chị dâu
7.14	Đỗ Thị Thiện							-	-	Chị dâu
7.15	Nguyễn Thị Bảy							-	-	Chị dâu
8	Nguyễn Trọng Tuấn	001C539755	Phó tổng giám đốc					120.000	1,278%	
8.01	Đinh Thị Ngọc Thủy									Vợ
8.02	Nguyễn Ngọc Ánh Dương									Con nhỏ
8.03	Nguyễn Bảo Khánh									Con nhỏ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.04	Nguyễn Trọng Dũng									Con nhỏ
8.05	Nguyễn Trọng Hiếu									Con nhỏ
8.06	Phạm Thị Sinh									Mẹ đẻ
8.07	Nguyễn Thị Hằng									Em gái
8.08	Nguyễn Quang Hoàn									Em trai
8.09	Phạm Thị Hồng Lê									Em dâu
8.10	Đinh Quang Thanh									Bố vợ
8.11	Trần Thị Oanh									Mẹ vợ
8.12	Đinh Thị Thiều Trang									Chị vợ
8.13	Đinh Thị Khánh Linh									Em vợ
D	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN KẾ TOÁN TRƯỞNG									
l	Phạm Mạnh Đức	009C085892	Kế toán trưởng					51.060	0,544%	
a	Tổ chức		Không							
b	Cá nhân									
1.01	Hoàng Thị Quỳnh Lưu							-	-	Vợ
1.02	Phạm Hoàng Khang							-	-	Con
1.03	Phạm Hoàng An Như							-	-	Con
1.04	Phạm Hoàng Bách							-	-	Con
1.05	Phạm Văn Ngo							-	-	Bố đẻ
1.06	Nguyễn Thị Hồng							-	-	Mẹ đẻ
1.07	Hoàng Phong							-	-	Bố vợ
1.08	Là Thị Ân							-	-	Mẹ vợ
1.09	Phạm Thị Hoa							-	-	Chị ruột
1.10	Mai Xuân Sơn							-	-	Anh rể
1.11	Phạm Thanh Hương							-	-	Chị ruột
1.12	Vũ Việt Hùng									Anh rể
1.13	Phạm Thị Nga									Chị ruột
1.14	Phạm Trường Thuận									Em ruột
1.15	Trần Thị Cẩm Ly									Em dâu
E	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN									
TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Phạm Mạnh Đức	009C085892	NDUQCBTT					Giống phần D1		
F	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THƯ KÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Phạm Mạnh Đức	009C085892	Người phụ trách QTCT/ Kiểm thư ký					Giống phần D1		



**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY
NĂM 2025**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1.	Trần Mạnh Hùng	Em trai ông Trần Sỹ Quỳnh - TV HĐQT	818.693	8,720%	861.193	9,173%	Do nhu cầu tài chính cá nhân
2.	Phạm Mạnh Đức	Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT, Người Phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	40.660	0,433%	51.060	0,544%	Do nhu cầu tài chính cá nhân